

Số: 48/2018/QĐST- HNGĐ

Tân phú, ngày 12 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1153/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đồng Văn N. – sinh năm 1988;

Địa chỉ : Ấp X1, xã Y1, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

- Bị đơn : Bà Trần Thu Tr. – sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số A, đường X2, phường Y2, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Đồng Văn N. và bà Trần Thu Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Văn N. và bà Trần Thu Tr. thuận tình ly hôn, quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 166/2013, quyển số 01/2013, ngày 07/10/2013 của Ủy ban nhân dân phường Y2, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Giao con chung tên Đồng Trần Ánh M. – sinh ngày 10/4/2015 cho bà Trần Thu Tr. trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đồng Văn N. không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Đồng Văn N. có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Trần Thu Tr. cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc ông Đồng Văn N. thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì cơ sở lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014), Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đương sự trình bày không có.

- Về án phí: Ông Đồng Văn N. tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0010205 ngày 23/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn trả cho ông Đồng Văn N. số tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Quận Tân Phú;
- UBND các đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền